



# MARKET INSIGHTS REPORTS

06.01.2025

ÁP LỰC BÁN ĐANG GIA TĂNG ĐẶC BIỆT Ở  
NHÓM NGÀNH CHỨNG KHOÁN



# NỘI DUNG CHÍNH

- 03 - 04** CHUYÊN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG
- 05** TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG
- 06** PHÂN TÍCH KỸ THUẬT  
*VN-Index đang mở biên giao dịch*
- 07** HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY
- 07** CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN
- 08** DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST
- 08** TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ
- 09** BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY  
*Việc mua và nắm giữ lâu dài hiệu quả hơn giao dịch đầu cơ cổ phiếu*  
*Danh mục các dự án bất động sản kêu gọi đầu tư năm 2024*
- 10** TTCK MỸ  
*Dự báo các chỉ số chính sẽ sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch tới nay.*

# CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

## THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



## ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

### HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	468
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	82
Số cổ phiếu giảm giá	318
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	68

### HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	212
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	37
Số cổ phiếu giảm giá	116
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	59

### UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	351
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	88
Số cổ phiếu giảm giá	166
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	97

## GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

### HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	34,690.24	34,505.75	184.49
% KL toàn thị trường	6.14%	6.11%	
Giá trị	1,278,082	1,166,267	111,815
% GT toàn thị trường	9.33%	8.51%	

### HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	1,430.15	1,915.52	(485.37)
% KL toàn thị trường	6.14%	6.11%	
Giá trị	60,926	44,376	16,550
% GT toàn thị trường	6.05%	4.41%	

### UPCOM

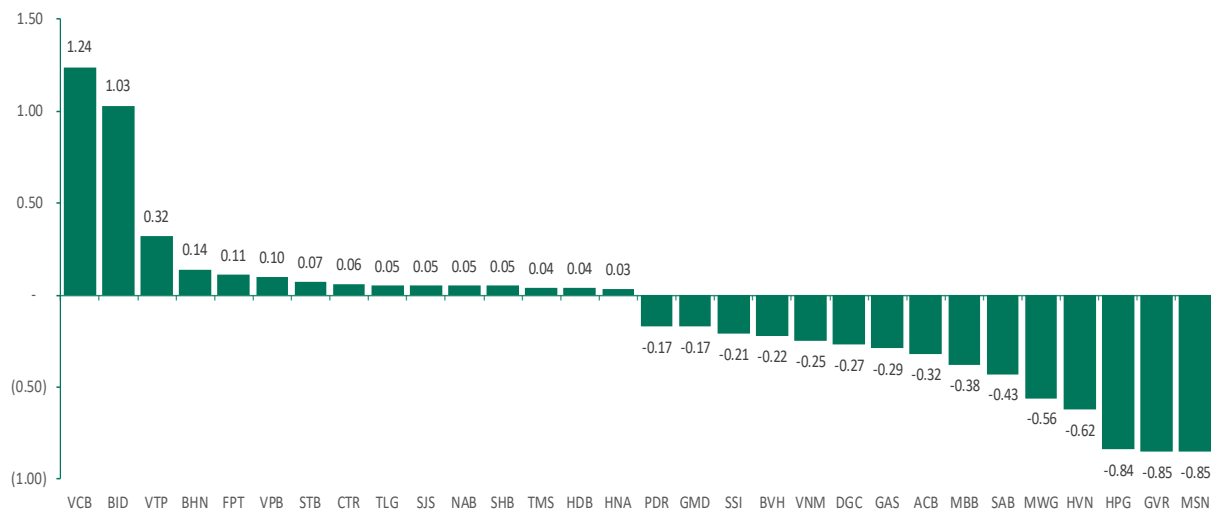
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	839.84	104.39	735.45
% KL toàn thị trường	1.89%	0.24%	
Giá trị	24,876	8,407	16,468
% GT toàn thị trường	3.19%	1.08%	

# CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

## TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	1,936,800	92,900	900 (0.98%)	15.00	2.73	6,194	519,227
2	BID	4,820,800	38,800	600 (1.57%)	9.24	1.60	4,201	267,624
3	FPT	3,467,100	149,300	300 (0.2%)	26.42	6.17	5,652	219,631
4	CTG	6,045,300	37,200	0 (0%)	9.01	1.42	4,128	199,764
5	TCB	8,132,700	23,600	0 (0%)	4.49	1.15	5,254	166,731
6	HPG	15,250,500	26,050	-550 (-2.07%)	12.85	1.49	2,028	166,622
7	VHM	3,321,300	40,000	0 (0%)	8.53	0.81	4,691	164,296
8	GAS	673,300	67,500	-500 (-0.74%)	13.97	2.65	4,831	158,130
9	VIC	1,625,900	40,500	0 (0%)	16.25	0.94	2,492	154,858
10	VPB	6,917,300	18,800	50 (0.27%)	11.20	1.05	1,679	149,158

## TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



## TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
<b>Tất cả</b>	<b>-0.76%</b>	<b>-1.73%</b>	<b>1,601</b>
📊 Tài chính	-0.03%	-1.34%	104
> Tổ chức tín dụng	+0.27%	-0.94%	29
> Dịch vụ tài chính	-2.05%	-4.20%	62
> Bảo hiểm	-1.83%	-3.02%	13
🏭 Công nghiệp	-1.45%	-2.09%	388
> Vận tải	-1.61%	-2.50%	132
> Tư liệu sản xuất	-1.02%	-1.10%	212
> Dịch vụ chuyên biệt và thương mại	-1.15%	-0.73%	44
🏠 Bất động sản	-0.66%	-1.08%	142
🛒 Tiêu dùng thiết yếu	-1.15%	-3.30%	163
> Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	-1.14%	-3.31%	156
> Đồ gia dụng và cá nhân	-3.56%	-3.78%	6
🏭 Nguyên vật liệu	-1.82%	-1.78%	260
🛒 Tiện ích	-1.06%	-2.04%	150
🛒 Tiêu dùng không thiết yếu	-1.41%	-2.68%	262
> Phân phối và bán lẻ hàng lâu bền	-1.34%	-2.51%	125
> Hàng tiêu dùng và trang trí	-1.71%	-3.41%	92
> Dịch vụ tiêu dùng	-0.10%	-1.37%	33
> Xe và linh kiện	-1.65%	-1.18%	12
📡 Viễn thông	-0.89%	+0.21%	48
> Viễn thông	-0.86%	+0.26%	22
> Truyền thông giải trí	-1.37%	-0.88%	26
📡 Công nghệ thông tin	+0.17%	-2.01%	14
> Phần mềm	+0.17%	-2.02%	7
> Phần cứng	+1.43%	+0.67%	5
> Bán dẫn	-4.30%	-4.30%	2
👨‍⚕️ Chăm sóc sức khỏe	-0.96%	-0.93%	49
> Dược phẩm - sinh học	-0.99%	-1.06%	44
> Chăm sóc sức khỏe	-0.46%	+1.07%	5

## Áp lực bán đang gia tăng đặc biệt là ở nhóm ngành chứng khoán

### Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 8.24 điểm (- 0.66%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

**(1) Tổ chức tín dụng, phần mềm...là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày.** Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ như VCB, BID, VPB, HDB, SHB, STB, FPT... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) BID tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Vận động giá của BID vẫn là một dạng củng cố theo mô hình giá xuống với kháng cự quanh vùng giá 40 tương ứng với MA(200) – Một Break out kháng cự này mới là điểm xác nhận xu hướng tăng giá trung hạn đã quay trở lại;
- ✓ Dải băng thu hẹp cảnh báo sự biến động mạnh sắp diễn ra;
- ✓ Chúng tôi lưu ý, BID có thể sẽ chốt phát hành tăng vốn trong tháng 1 với giá phát hành là bình quân 10 phiên giao dịch gần nhất;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 52%;

(ii) STB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: “Small White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Định cũ đang trở thành hỗ trợ cho STB tương ứng với vùng giá 36 – Cơ bản đây vẫn là mô hình tăng giá tích cực của STB;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 55%;

**(2) Dịch vụ tài chính, bảo hiểm, nguyên vật liệu, năng lượng, hàng tiêu dùng và trang trí, xe và linh kiện, vận tải, truyền thông giải trí, phân phối bán lẻ hàng lâu bền, thực phẩm đồ uống và thuốc lá, tiện ích...là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày.** Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như SSI, HCM, VCI, VND, VIX, FTS, BVH, VNR, BIC, MIG, HPG, GVR, DGC, DCM, DPM, MSR, HSG, BMP, NTP, PHR, AAA, CSV, BSR, PVS, PVD, DRC, CSM, ACV, MVN, HVN, PHP, GMD, PVT, YEG, MWG, PLX, FRT, DGW, OIL, PET, HHS, VNM, MSN, SAB, VHC, HAG, SBT, GAS, POW, REE, NT2... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) VND giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cả RSI(14) và giá đều thiết lập mốc thấp mới – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Hiện VND đang vào vùng quá bán nên có thể xuất hiện nhíp hồi ngắn hạn;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 56%;

(ii) HPG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cả RSI(14) và giá đều thiết lập mốc thấp mới – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Dải băng dưới mở ra hỗ trợ giá xuống – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Hỗ trợ hiện tại quanh vùng giá 25;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 55%;

(iii) DCM giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Vận động giá trung hạn vẫn là mô hình tiêu cực khi giá xuống thấp hơn MA(200) và dải băng dưới mở ra hỗ trợ giá xuống;
- ✓ Mẫu hình hiện tại là sóng giảm giá cấu trúc – NĐT nên đứng ngoài quan sát;
- ✓ Hỗ trợ hiện tại quanh vùng giá 28 – 30;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 57%;

(iv) BSR giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: “Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Phân kỳ âm giữa giá và RSI(14) – Tín hiệu cảnh báo sự đảo chiều;
- ✓ Mô hình đỉnh vòng với giá có thể thiết lập Break Down – Tín hiệu cảnh giác;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 60%;

(v) HVN giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Mô hình Rising Wedge với phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ RSI(14) thiết lập mốc thấp mới – Gợi ý khả năng đi xuống của giá;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 57%;

(vi) DGW giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nến giao dịch là: “Black Opening Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cả RSI(14) và giá thiết lập mốc thấp mới – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ DGW vẫn vận động theo mô hình sóng giảm giá cấu trúc trong trung hạn – Tín hiệu thận trọng với NĐT có ý định dò đáy lúc này;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 50%;

## VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Black Candle”. Khối lượng giao dịch tăng và nằm trên mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá giảm khối lượng giao dịch tăng là mô hình giảm giá có sự hỗ trợ của khối lượng – Tín hiệu tiêu cực.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài mua ròng hơn 129 tỷ đồng (Tính cả 3 sàn). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: STB, VTP, DHT, VGC, VPB, VCB, BID, CTG, IDC, VEA, PVS, BID, VGC, GAS... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: ACV, FPT, VDS, VSC, VCI, SSI, MWG, TCB, STB, LAS... Khối ngoại đã quay trở lại mua ròng. Còn quá sớm để kết luận xu hướng mua bán của khối ngoại lúc này vì gần đây họ thường mua ròng 2-3 cây rồi sau đó lại tăng tốc bán ròng bù cho 2-3 cây mua ròng đó. Khối ngoại bán ròng hơn 3.6 tỷ đôla trong năm 2024 (và đã bán ròng 6.7 tỷ đôla trong 5 năm gần đây). Tuy nhiên, chỉ số VN-Index chưa có cú giảm >10% nào từ tháng 11.2023 cho đến nay. Tác động của vấn đề tỷ giá tăng không ảnh hưởng nhiều đến TTCK mặc dù khối ngoại bán mạnh. Điều này là do môi trường lạm phát nhìn chung vẫn được kiểm soát khi giá dầu duy trì ở mức thấp, tạo điều kiện cho NHNN điều hành chính sách tiền tệ linh hoạt. Điểm tích cực trong vài ngày qua là tỷ giá USD/VND đã rời đỉnh khi NHNN bán đô ra để bình ổn thị trường. Chúng ta thấy năm 2025, NHNN đã đổi mới cách điều hành, tăng lãi suất điều hành hay bán kỳ hạn. Việc bán giao ngay có tác động mạnh hơn nhưng nó cũng khiến dự trữ ngoại hối thâm hụt nhanh dưới 12 tuần nhập khẩu. Dựa trên quan điểm về chu kỳ, chúng tôi vẫn cho rằng DXY trong năm 2025 sẽ đi theo xu hướng giảm là chủ đạo và NHNN sẽ có cơ hội mua bù đắp lại dự trữ ngoại hối trong năm 2025.

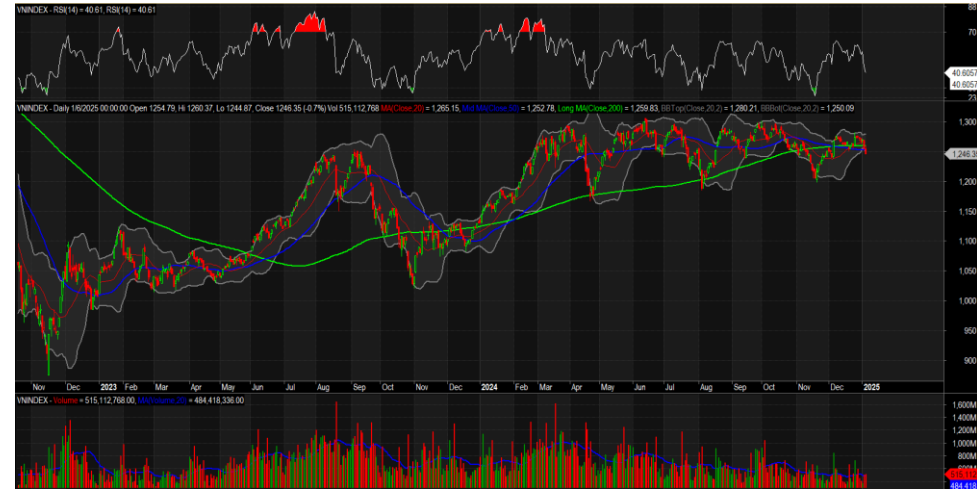
(ii) Với cây nến đỏ giảm hôm nay, mẫu hình kỹ thuật ngắn hạn đã chuyển sang tiêu cực. Chúng ta thấy rằng có thể VN-Index đã bước vào chu kỳ biến động mạnh hơn. Phía giảm đang được mở rộng biên độ và không loại trừ khả năng chỉ số có thể về dưới mốc 1,230 điểm hoặc 1,200 điểm lần nữa. Tuy nhiên, chúng tôi cũng chưa thấy dấu hiệu tiêu cực hơn trong trung hạn mà chỉ thấy xác suất tạo mô hình bốn đáy có tỷ lệ cao hơn. Về cái nhìn chu kỳ, chúng tôi vẫn cho rằng tháng 3/2025 có thể khởi đầu cho một chu kỳ đáy lớn.

(iii) Với hầu như các ngành đều giảm điểm trong phiên hôm nay, chúng ta có ngày tiêu cực đặc biệt ở nhóm cổ phiếu quốc dân như chứng khoán, thép... Về cơ bản đây không phải là điều gì mới mẻ. Ngoài ra, áp lực chốt lời ngắn hạn ở nhóm vốn hóa vừa và nhỏ cũng tạo ra mẫu hình tiêu cực hơn.

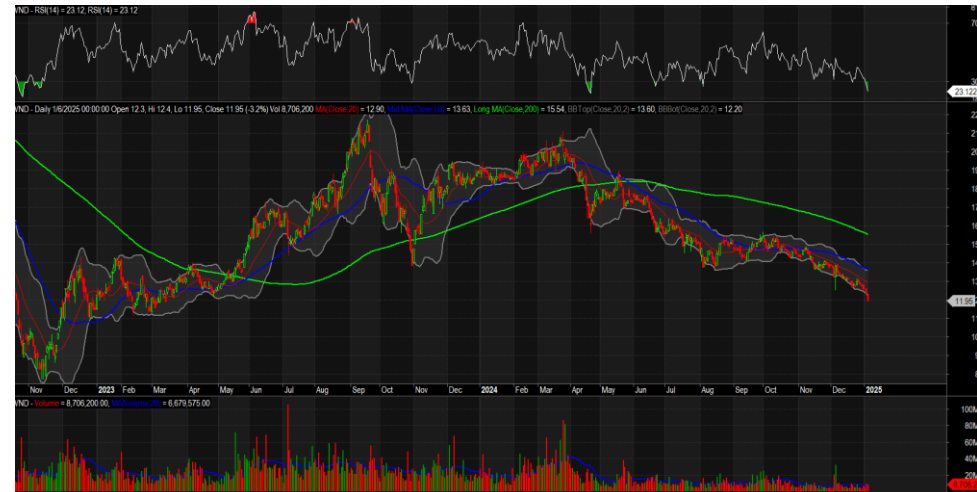
Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 01 mã cho tín hiệu mua, 09 mã cho tín hiệu bán, 20 mã cho tín hiệu đi ngang. BID...cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 51% và 63.63% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch sẽ tăng điểm với giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 3. Hỗ trợ là 1,230 điểm và kháng cự là 1,300 điểm.

## Biểu đồ chỉ số VN-Index



## Biểu đồ cổ phiếu VND





## HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	468.38	469.75	467.02	NO	472.75	479.84	484.21	491.3	461.29	456.92	449.83	445.46
HNXINDEX	223.82	224.25	223.38	NO	225.28	227.62	229.08	231.42	221.48	220.02	217.68	216.22
UPIINDEX	93.82	93.92	93.72	NO	94.24	94.86	95.28	95.9	93.2	92.78	92.16	91.74
VN30	1317.27	1319.39	1315.16	NO	1321.5	1329.96	1334.19	1342.65	1308.81	1304.58	1296.12	1291.89
VNINDEX	1250.53	1252.62	1248.44	NO	1256.19	1266.03	1271.69	1281.53	1240.69	1235.03	1225.19	1219.53
VNXALL	2120.37	2120.37	2120.37	YES	2120.37	2120.37	2120.37	2120.37	2120.37	2120.37	2120.37	2120.37
VN30FIM	1322.93	1324.95	1320.92	NO	1326.97	1335.03	1339.07	1347.13	1314.87	1310.83	1302.77	1298.73
VN30F1Q	1330.33	1331.5	1329.17	YES	1332.67	1337.33	1339.67	1344.33	1325.67	1323.33	1318.67	1316.33
VN30F2M	1328.33	1330	1326.67	NO	1331.67	1338.33	1341.67	1348.33	1321.67	1318.33	1311.67	1308.33
VN30F2Q	1335.17	1336.75	1333.58	NO	1338.33	1344.67	1347.83	1354.17	1328.83	1325.67	1319.33	1316.17
BCM	69.93	69.75	70.12	NO	70.87	71.43	72.37	72.93	69.37	68.43	67.87	66.93
ACB	24.87	24.9	24.83	NO	24.98	25.17	25.28	25.47	24.68	24.57	24.38	24.27
BID	38.72	38.68	38.76	NO	39.23	39.67	40.18	40.62	38.28	37.77	37.33	36.82
BVH	48.98	49.22	48.74	NO	49.47	50.43	50.92	51.88	48.02	47.53	46.57	46.08
CTG	37.3	37.35	37.25	NO	37.55	37.9	38.15	38.5	36.95	36.7	36.35	36.1
GVR	29.8	30	29.6	NO	30.2	31	31.4	32.2	29	28.6	27.8	27.4
FPT	149.3	149.3	149.3	YES	150.2	151.1	152	152.9	148.4	147.5	146.6	145.7
GAS	67.67	67.75	67.58	NO	68.03	68.57	68.93	69.47	67.13	66.77	66.23	65.87
HDB	24.42	24.38	24.46	NO	24.68	24.87	25.13	25.32	24.23	23.97	23.78	23.52
HPG	26.27	26.38	26.16	NO	26.48	26.92	27.13	27.57	25.83	25.62	25.18	24.97
MBB	24.57	24.65	24.48	NO	24.73	25.07	25.23	25.57	24.23	24.07	23.73	23.57
MSN	68.2	68.7	67.7	NO	69.2	71.2	72.2	74.2	66.2	65.2	63.2	62.2
MWG	57.77	58.15	57.38	NO	58.53	60.07	60.83	62.37	56.23	55.47	53.93	53.17
PLX	38.42	38.45	38.38	YES	38.68	39.02	39.28	39.62	38.08	37.82	37.48	37.22
POW	11.67	11.73	11.61	NO	11.83	12.12	12.28	12.57	11.38	11.22	10.93	10.77
SAB	54.3	54.65	53.95	NO	55	56.4	57.1	58.5	52.9	52.2	50.8	50.1
SHB	10.33	10.35	10.32	NO	10.42	10.53	10.62	10.73	10.22	10.13	10.02	9.93
SSB	16.7	16.67	16.72	NO	16.8	16.85	16.95	17	16.65	16.55	16.5	16.4
SSI	25.08	25.17	24.99	NO	25.32	25.73	25.97	26.38	24.67	24.43	24.02	23.78
TCB	23.65	23.67	23.63	NO	23.8	24	24.15	24.35	23.45	23.3	23.1	22.95
STB	36.3	36.32	36.28	YES	36.55	36.85	37.1	37.4	36	35.75	35.45	35.2
TPB	16.12	16.15	16.08	NO	16.23	16.42	16.53	16.72	15.93	15.82	15.63	15.52
VCB	92.73	92.65	92.82	YES	93.57	94.23	95.07	95.73	92.07	91.23	90.57	89.73
VHM	39.92	39.88	39.96	NO	40.08	40.17	40.33	40.42	39.83	39.67	39.58	39.42
VIB	19.15	19.15	19.15	YES	19.25	19.35	19.45	19.55	19.05	18.95	18.85	18.75
VJC	99.53	99.45	99.62	YES	100.07	100.43	100.97	101.33	99.17	98.63	98.27	97.73
VIC	40.43	40.4	40.47	YES	40.57	40.63	40.77	40.83	40.37	40.23	40.17	40.03
VNM	62.73	62.85	62.62	NO	62.97	63.43	63.67	64.13	62.27	62.03	61.57	61.33
VPB	18.8	18.8	18.8	YES	18.9	19	19.1	19.2	18.7	18.6	18.5	18.4
VRE	17.13	17.13	17.14	YES	17.27	17.38	17.52	17.63	17.02	16.88	16.77	16.63

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

## CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
ACB	12,052,700	5,762,800	209	-1.2
NAB	9,810,400	2,285,200	429	0.96
CSM	5,251,200	2,308,030	228	-6.77
<b>LAS</b>	<b>3,410,300</b>	<b>1,369,860</b>	<b>248.95</b>	<b>-7.66</b>
DDV	3,291,900	1,474,060	223	-5.58
VTP	2,282,800	1,119,610	204	6.93
<b>VGI</b>	<b>1,853,000</b>	<b>904,920</b>	<b>204.77</b>	<b>-0.22</b>
IDI	1,043,900	515,360	203	-3.67
PLC	1,002,700	309,380	324	3.1
<b>VHE</b>	<b>733,200</b>	<b>224,750</b>	<b>326.23</b>	<b>3.33</b>
HHG	677,100	184,740	367	0
IVS	552,600	270,870	204	0
PV2	545,100	91,510	596	7.69
KSQ	537,700	95,030	566	6.25
<b>VHG</b>	<b>516,900</b>	<b>231,770</b>	<b>223.02</b>	<b>5.88</b>
HAP	436,400	125,980	346	6.93
DHT	413,900	143,060	289	1.05
THM	315,900	240	131,625	-3.33
ITD	281,100	35,960	782	5.19
<b>PIV</b>	<b>255,500</b>	<b>89,360</b>	<b>285.92</b>	<b>0</b>
SPD	226,800	70,780	320	0
LAI	210,900	46,140	457	0
SDT	153,400	11,260	1,362	0
GTD	150,000	3,140	4,777	-12.37
<b>C92</b>	<b>147,100</b>	<b>69,470</b>	<b>211.75</b>	<b>-9.8</b>
VGP	137,500	5,430	2,532	-3.17
VSF	117,800	5,580	2,111	-1.41
PSW	117,600	38,870	303	0
TDT	110,800	47,150	235	-1.39
GMC	105,500	29,040	363	-6.85
DSC	89,300	36,490	245	-3.3
LSG	78,600	29,260	269	1.6
AAM	63,300	8,580	738	0
VCP	57,000	27,130	210	-0.37
TV1	55,600	26,110	213	0.45
PVM	54,100	9,950	544	0
SBA	52,000	17,790	292	0
APC	50,300	3,680	1,367	0
HTI	50,000	7,900	633	1.21
NTC	41,300	14,790	279	-1.32

- Lưu ý: ACB, CSM...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

# DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
9-Dec	VHC	Mua	≤ 74.5	10% -20%	Buy Kumo Break out/Xuất khẩu cá tra tăng mạnh về sản lượng và giá trị
9-Dec	HQC	Mua	≤ 3.4	10% -20%	Phân kỳ dương cảnh báo sự đảo chiều/Mô hình đáy vòng/Cổ phiếu có tính đầu cơ cao

## Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG MỞ MUA CỔ PHIẾU MỚI**;

## Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Trong tuần từ 30/12/2024 - 03/01/2025, tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh tăng 3 phiên đầu tuần rồi giảm phiên cuối tuần. Chốt ngày 03/01/2025, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 24.334 VND/USD, tăng 12 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. NHNN tiếp tục niêm yết tỷ giá mua giao ngay ở mức 23.400 VND/USD và tỷ giá bán giao ngay ở mức 25.450 VND/USD. Tỷ giá LNH trong tuần từ 30/12/2024 - 03/01/2025 biến động tăng – giảm đan xen. Kết thúc phiên 03/01/2025, tỷ giá LNH đóng cửa tại 25.405, giảm 50 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. Tỷ giá trên thị trường tự do ít biến động trong tuần qua. Chốt phiên 03/01/2025, tỷ giá tự do tăng 40 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với phiên cuối tuần trước đó, giao dịch tại 25.700 VND/USD và 25.800 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Tuần từ 30/12/2024 - 03/01/2025, lãi suất VND LNH tăng – giảm đan xen. Chốt ngày 03/01, lãi suất VND LNH giao dịch ở mức: ON 4,0% (-0,10 đpt); 1W 4,35% (-0,93 đpt); 2W 4,48% (-0,82 đpt); 1M 5,15% (-0,27 đpt). Lãi suất USD LNH ít biến động trong tuần qua. Phiên 03/01/2025, lãi suất USD LNH, giao dịch tại: ON 4,43% (-0,01 đpt); 1W 4,50% (không thay đổi); 2W 4,59% (không thay đổi) và 1M 4,61% (-0,01 đpt).
- Thị trường mở:** Trên thị trường mở tuần qua từ 30/12/2024 - 03/01/2025, ở kênh cầm cố, NHNN chào thầu kỳ hạn 7 ngày với khối lượng là 9.000 tỷ đồng, lãi suất giữ ở mức 4,0%. Có 8.986,21 tỷ đồng trúng thầu và có 15.000 tỷ đồng đảo hạn trong tuần qua trên kênh cầm cố. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN đầu thầu lãi suất ở 02 kỳ hạn 7 ngày và 14 ngày. Có 46.140 tỷ đồng trúng thầu ở cả hai kỳ hạn, lãi suất đều ở mức 4,0%. Có 57.110 tỷ đồng tín phiếu đảo hạn trong tuần qua. Như vậy, NHNN bơm ròng 4.956,21 tỷ đồng ra thị trường trong tuần qua bằng kênh thị trường mở. Có 73.986,12 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố, có 53.920 tỷ đồng tín phiếu NHNN lưu hành trên thị trường.

## Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).

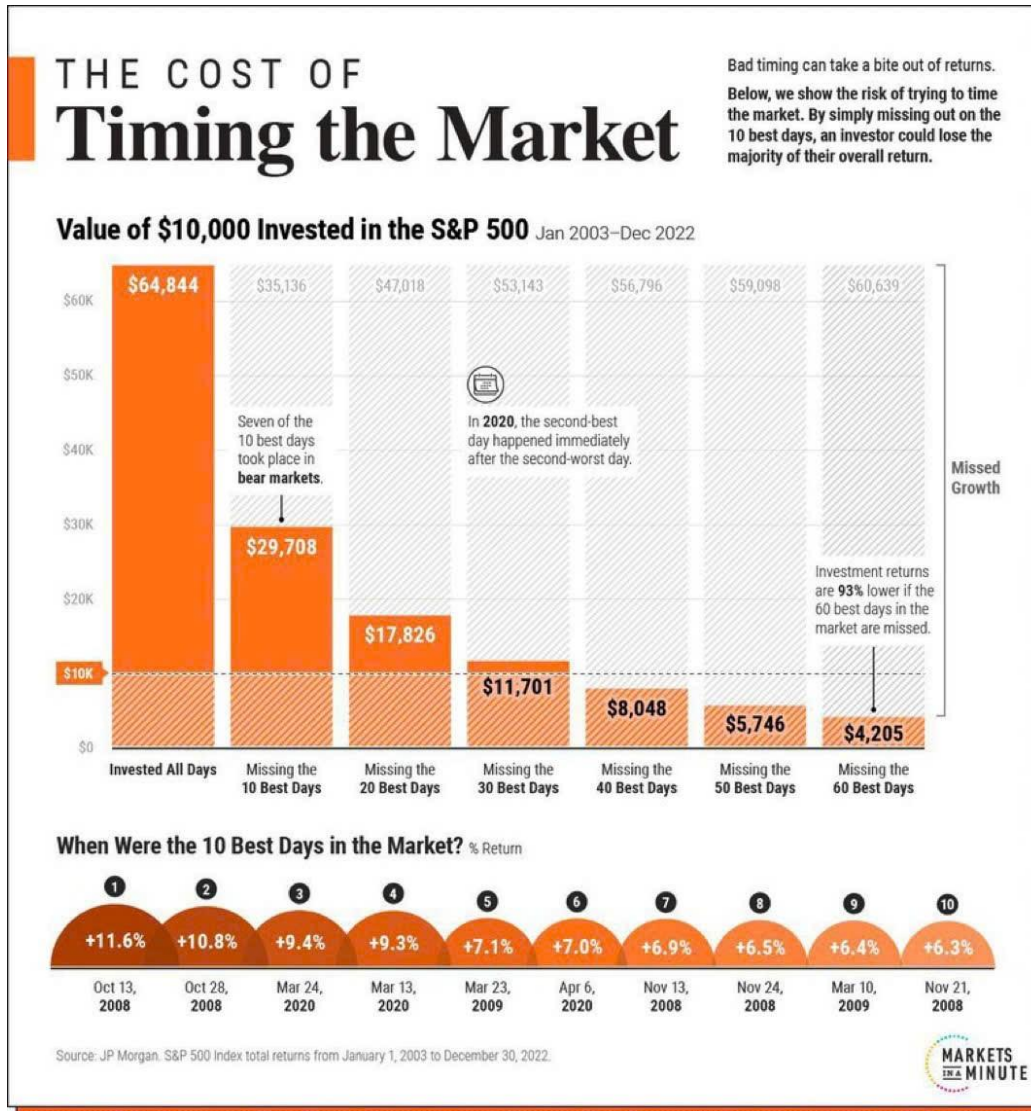
## Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

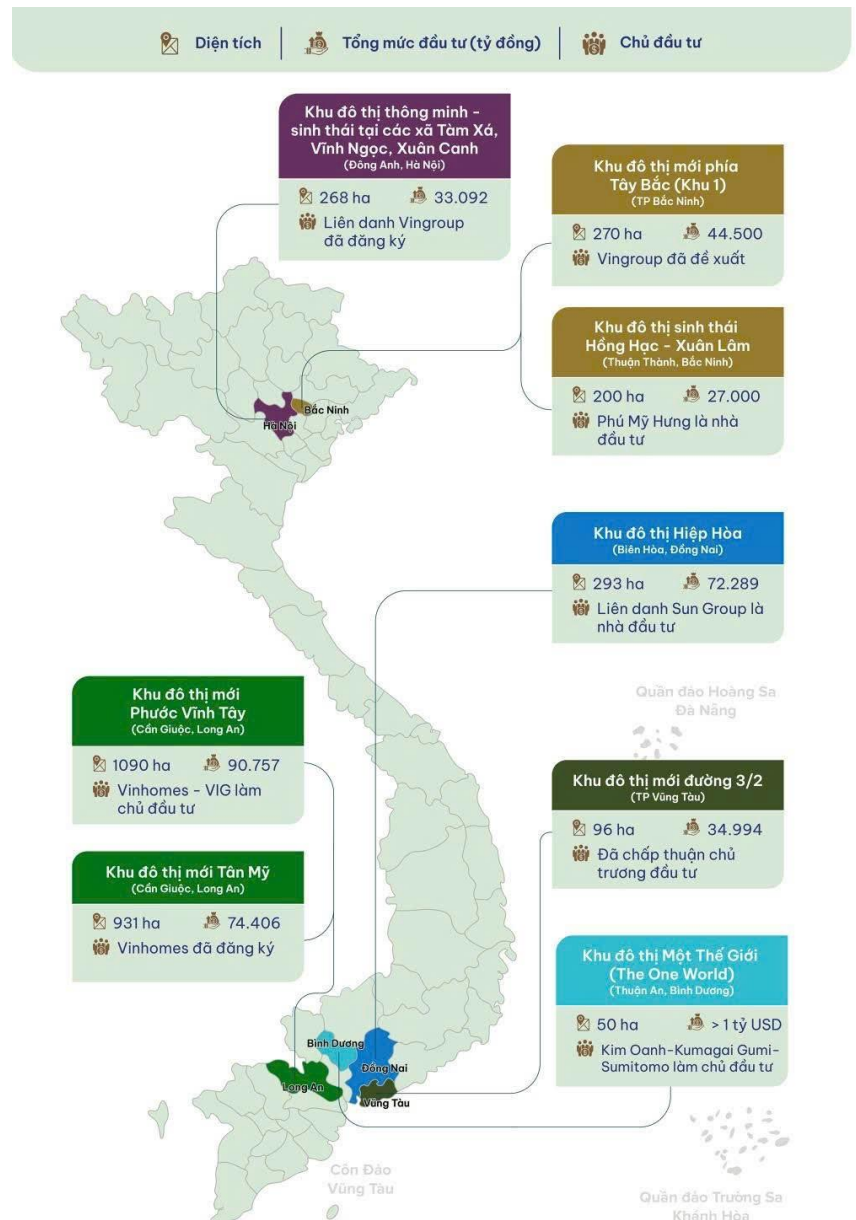


# BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

## Việc mua và nắm giữ lâu dài hiệu quả hơn giao dịch đầu cơ cổ phiếu



## Danh mục các dự án bất động sản kêu gọi đầu tư năm 2024





Robinhood thiết lập mô hình tăng giá trên đồ thị giờ



AMD đang có nỗ lực kiểm tra hỗ trợ thành công ?



NOW vận động theo mô hình Bullish Falling Wedge – Tín hiệu tích cực



S&P 500 thiết lập mô hình hai đáy trên đồ thị giờ - Tín hiệu tích cực



**Kết luận:** Dự báo các chỉ số chính sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch tối nay.

(\*)**Bản quyền:** Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



## CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 [trungtamcskh@aas.com.vn](mailto:trungtamcskh@aas.com.vn)

Mở tài khoản ngay

